

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022**

#### **A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021:**

Năm 2021, kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang diễn ra trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, nguy cơ tiềm ẩn trong cộng đồng và nguồn lây nhiễm xâm nhập qua biên giới là rất cao, đặc biệt là làn sóng dịch mới diễn biến nhanh, bùng phát mạnh trên diện rộng trong cộng đồng ở một số tỉnh, thành, những tháng gần đây đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế của Việt Nam nói chung và tỉnh An Giang nói riêng. Năm 2021, được đánh giá là năm triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện khó khăn và thách thức nhất từ trước đến nay.

Mặc dù, dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng nhìn chung dưới sự tập trung chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, cùng với sự quyết tâm lãnh đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành, cùng với sự chủ động, nỗ lực của người dân và doanh nghiệp bước đầu hạn chế được một số thiệt hại do dịch bệnh gây ra, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung vẫn ổn định; các chính sách an sinh xã hội, công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 được triển khai đồng bộ. Giải pháp thu chi ngân sách nhà nước năm 2021 đạt được những kết quả như sau:

#### **I. Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước:**

##### **1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:**

Dự toán thu cân đối ngân sách nhà nước trung ương giao 6.353 tỷ đồng, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh giao 6.863 tỷ đồng.

Ước thực hiện thu từ kinh tế địa bàn là 6.923 tỷ đồng, đạt 108,97% dự toán trung ương giao, đạt 100,87% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 94,86% so cùng kỳ; bao gồm:

1.1. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 280 tỷ đồng, đạt 152,17% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 87,02% so cùng kỳ.

1.2. Thu nội địa: 6.643 tỷ đồng, đạt 99,46% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 95,23% so cùng kỳ.

Kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2021 vượt dự toán năm, trong đó có 05 khoản thu đạt và vượt dự toán, gồm: thuế sử dụng đất phi nông

nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thu tiền sử dụng đất; thu cấp quyền khai thác khoáng sản và thu xổ số kiến thiết và 11 khoản thu chưa đạt dự toán, gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương; thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh; lệ phí trước bạ; thuế bảo vệ môi trường; thu phí, lệ phí; thu tiền cho thuê đất, mặt nước; thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác; thu khác ngân sách và thu cổ tức và lợi nhuận được chia.

## **2. Thu ngân sách nhà nước các cấp:**

2.1. Cấp tỉnh: 4.870 tỷ đồng, đạt 95,54% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 100,68% so cùng kỳ.

2.2. Cấp huyện: 2.053 tỷ đồng, đạt 116,27% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 83,42% so cùng kỳ; trong đó 11/11 huyện, thị xã, thành phố đều đạt và vượt dự toán năm, cụ thể: Châu Thành 175,1%; Tịnh biên 161,27%; Thoại Sơn 140,24%; Châu Phú 137,55%; Tri Tôn 135,81%; Châu Đốc 135,79%; Phú Tân 112,06%; Tân Châu 109,28%; An Phú 108,56%; Chợ Mới 106,67% và Long Xuyên 100,31%.

## **3. Thu ngân sách địa phương được hưởng là 15.040 tỷ đồng, gồm:**

- Thu từ kinh tế địa bàn : 6.082 tỷ đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách trung ương : 8.914 tỷ đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương : 44 tỷ đồng

## **4. Kết quả thu ngân sách đạt được do các nguyên nhân sau:**

- Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Mặc dù dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, các ngành, các cấp triệt để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời, nên kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định ở mức hợp lý, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, UBND các cấp, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp có liên quan trong tổ chức và thực hiện các biện pháp quản lý, đôn đốc, tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp làm tròn nghĩa vụ thuế với nhà nước. Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo chống thất thu ngân sách đã triển khai kịp thời các giải pháp chống thất thu thuế, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, xử lý thu hồi nợ thuế, từ đó góp phần chống thất thu ngân sách; thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị của các cơ quan như kiểm toán, thanh tra.

## **II. Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:**

Năm 2021, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, ngành tài chính đã tập trung huy động các nguồn lực tài chính đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi đã được bố trí trong dự toán đầu năm cho các ngành, các cấp; thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội, an sinh xã hội, chi cho công tác phòng chống, dịch bệnh COVID-19; đảm bảo cho chi đầu tư xây dựng cơ bản, an ninh quốc phòng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương.

**1. Ước thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2021: 14.068 tỷ đồng, đạt 92,9% dự toán năm, bằng 89,18% so cùng kỳ, trong đó:**

- Chi đầu tư phát triển: 2.887 tỷ đồng, đạt 78,4% dự toán, bằng 75,51% so cùng kỳ.

- Chi thường xuyên: 9.759 tỷ đồng, đạt 106,5% dự toán, bằng 100,36% so cùng kỳ; tăng so dự toán HĐND tỉnh giao là do tăng các khoản chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu và dự phòng ngân sách để thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, cải cách tiền lương, an ninh quốc phòng, khắc phục thiên tai, phòng chống dịch bệnh COVID-19,....

- Chi trả nợ lãi vay: 15,4 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,2 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.405 tỷ đồng, đạt 69,48% dự toán.

### **2. Chi ngân sách địa phương các cấp:**

- Cấp tỉnh: 6.345 tỷ đồng, đạt 76,23% dự toán, bằng 89% so cùng kỳ.

- Cấp huyện: 7.723 tỷ đồng, đạt 113,25% dự toán, bằng 89,53% so cùng kỳ; hầu hết các huyện, thị xã, thành phố chi ngân sách địa phương đạt từ 104,96% đến 123,59% dự toán, tăng so dự toán do chi thực hiện các chính sách, chi phòng, chống dịch bệnh COVID-19, nhiệm vụ được bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương và dự phòng ngân sách như đã nêu.

### **3. Chi từ dự phòng ngân sách cấp tỉnh:**

Nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2021 được HĐND tỉnh giao trong dự toán là 127,5 tỷ đồng, đã chi 127,5 tỷ đồng, gồm: bổ sung cho công tác phòng chống dịch COVID-19 là 121,6 tỷ đồng, chi khắc phục sạt lở 05 tỷ đồng, chi thực hiện nhiệm vụ quốc phòng là 0,9 tỷ đồng.

### **4. Chi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19:**

- Dự kiến tổng nhu cầu kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 năm 2021 trên địa bàn tỉnh khoảng 1.703 tỷ đồng.

- Kết quả thực chi kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đến 20/11/2021 là 1.203 tỷ đồng.

- Nhu cầu còn phải thực hiện đến cuối năm 2021 là 500 tỷ đồng.

### **5. Công tác điều hành và thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:**

Công tác quản lý và điều hành ngân sách năm 2021 đạt kết quả tốt, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ chi theo dự toán đã được bố trí như: chi cho con người, hoạt động bộ máy các cấp, trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh đối với các huyện, kinh phí trợ cấp cho các đối tượng chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội, chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh, hỗ trợ người dân khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; ngoài ra còn thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chi đột xuất theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: chi hỗ trợ khắc phục thiên tai, bổ sung kinh phí an ninh, quốc phòng...

Các khoản chi ngân sách địa phương đảm bảo theo dự toán và đúng chế độ chính sách.

Ngoài ra, theo hướng dẫn của Chính phủ về thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để tập trung cho công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, cả tỉnh tiết kiệm là 49 tỷ đồng, gồm cấp tỉnh 20 tỷ đồng, cấp huyện là 29 tỷ đồng.

### **III. Tình hình vay đầu tư của ngân sách tỉnh:**

Dư nợ vay đầu năm 212,6 tỷ đồng (gồm: Vay ngân hàng phát triển: 121,8 tỷ đồng; vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ: 90,8 tỷ đồng);

Trả nợ vay năm 2021: 88,1 tỷ đồng;

Dự kiến vay cả năm là 44,3 tỷ đồng.

Dự kiến dư nợ vay đến 31/12/2021 là 168,8 tỷ đồng, cụ thể:

a) Dư nợ vay đầu tư tôn nền cụm tuyến dân cư vượt lũ: 41,8 tỷ đồng, bao gồm:

- Giai đoạn I : 1,3 tỷ đồng.

- Giai đoạn II : 40,5 tỷ đồng.

b) Dư nợ vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ là 127 tỷ đồng (Dự án Cung cấp trang thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa Khu vực Châu đốc 23,6 tỷ đồng; Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang 21,7 tỷ đồng; Tiểu dự án Tăng cường khả năng thích ứng và quản lý nước cho vùng thượng nguồn sông Cửu Long, huyện An Phú thuộc Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long 44,3 tỷ đồng; Tiểu dự án Mở rộng nâng cấp đô thị thành phố Long Xuyên 37,4 tỷ đồng).

## **B. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022:**

### **I. Mục tiêu, định hướng:**

Năm 2022 là năm thứ 2 thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh, Kế hoạch Tài chính 05 năm tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 và cũng là năm đầu giai đoạn ổn định ngân sách nhà nước 2022-2025; theo đó, định hướng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 như sau:

### **1. Định hướng về thu ngân sách nhà nước:**

- Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, trên cơ sở dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2021 đối với từng ngành, lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của từng địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn phù hợp tình hình của địa phương.

- Đề ra các biện pháp và lộ trình cụ thể để xử lý các khoản nợ đọng thuế; chống thất thu, trốn lậu thuế và gian lận thương mại; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- Khai thác, quản lý nguồn thu theo Luật định, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư sản xuất kinh doanh; khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.

### **2. Định hướng về chi ngân sách địa phương:**

Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ xây dựng dự toán, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng, cần thiết và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2022. Chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

**Theo đó, Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022 như sau:**

#### **2.1. Chi đầu tư phát triển:**

Bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển đảm bảo tiêu chí nguyên tắc quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương.

Bố trí dự toán chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; sử dụng 10% chi đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Theo đó tổng chi đầu tư phát triển chiếm tỷ trọng 33,22% trên tổng chi ngân sách địa phương; ưu tiên tập trung vốn đầu tư cho các công trình giáo dục và đào tạo, y tế, xây dựng nông thôn mới, thanh toán tạm ứng và trả nợ khối lượng các năm trước, trả nợ vay đầu tư.

#### **2.2. Chi thường xuyên:**

Dự toán chi thường xuyên năm 2022 được xây dựng trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trình HĐND tỉnh; Biên chế cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo số được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2021. Tiền lương cơ sở được tính theo mức 1.490.000 đồng/tháng.

Theo đó, dự toán chi thường xuyên các lĩnh vực được xây dựng ưu tiên chi cho con người, bộ máy hoạt động, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh... đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chủ động bố trí đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Từ tình hình trên, kiến nghị định hướng bố trí dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022 tương ứng với khả năng thu ngân sách địa phương như sau:

Chi thường xuyên cả tỉnh chiếm tỷ trọng 65,03% trên tổng chi ngân sách địa phương, trong đó: chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo chiếm tỷ trọng 42,93% tổng chi thường xuyên, không thấp hơn dự toán của Bộ Tài chính giao.

Một số lĩnh vực được bố trí dự toán như sau:

(i) Sự nghiệp kinh tế: bố trí kinh phí kiến thiết thị chính theo nhu cầu của địa phương, tăng 10% so năm 2021, kinh phí sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP phân bổ theo diện tích sản xuất nông nghiệp của từng địa phương, phần còn lại thực hiện các dự án do UBND tỉnh phê duyệt.

(ii) Đối với các đơn vị sự nghiệp do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, dự toán chi hỗ trợ từ NSNN năm 2022 phân bổ trên cơ sở số lượng biên chế viên chức được cấp thẩm quyền giao và chi hoạt động thường xuyên được vận dụng tối đa bằng định mức phân bổ chi quản lý hành chính, theo khả năng cân đối ngân sách địa phương. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí), dự toán chi hỗ trợ từ NSNN năm 2022 trên cơ sở nhiệm vụ được giao và kinh phí cho đơn vị theo số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện khoản chi ngân sách hỗ trợ giai đoạn 2022-2025 và yêu cầu giảm tối thiểu 15% so với giai đoạn 2017-2021.

iii) Sự nghiệp thể dục thể thao: ngoài bố trí dự toán theo định mức, năm 2022 còn bố trí kinh phí thực hiện Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh.

(iv) Chi quản lý hành chính: bố trí dự toán theo định mức, còn bố trí kinh phí mua sắm, sửa chữa lớn đối với các cơ quan nhà nước, Đảng, Đoàn thể và các khoản đặc thù khác.

(v) Chi an ninh, quốc phòng: Bố trí dự toán thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội theo định mức đối với địa phương,

ngoài ra, theo nhu cầu và khả năng cân đối ngân sách, hỗ trợ tiền ăn cho lực lượng quân sự tại xã.

(vi) Chi sự nghiệp môi trường: bố trí vốn thực hiện các dự án xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo chủ trương của tỉnh; bố trí kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện dịch vụ công ích thu, gom vận chuyển, xử lý rác, xử lý nước thải...

(vii) Chi ngân sách xã: ngoài bố trí dự toán theo định mức, còn bố trí kinh phí tổ chức Đại hội Đoàn Thanh niên, Cựu Chiến binh.

2.3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: theo số Bộ Tài chính giao 1,2 tỷ đồng bằng 100% dự toán 2021.

2.4. Dự phòng ngân sách các cấp: bố trí 2% trên tổng chi cân đối ngân sách địa phương (không bao gồm các khoản chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu).

## **II. Về nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022:**

### **1. Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước:**

- Trung ương giao: tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn là 6.183 tỷ đồng, gồm: thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 230 tỷ đồng, thu nội địa 5.953 tỷ đồng.

- Dự toán trình HĐND tỉnh: tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn là 6.183 tỷ đồng, bao gồm:

1.1. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 230 tỷ đồng, bằng 82,14% so ước thực hiện 2021;

1.2. Thu nội địa: 5.953 tỷ đồng, bằng 89,61% so ước thực hiện 2021, nếu không kể thu xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì bằng 100,4% so ước thực hiện năm 2021.

**Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng : 15.855 tỷ đồng, gồm:**

- Thu từ kinh tế địa bàn : 5.435 tỷ đồng.

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương : 8.373 tỷ đồng.

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương : 1.875 tỷ đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương : 172 tỷ đồng.

### **2. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương:**

- Trung ương giao: tổng chi ngân sách địa phương năm 2022 là 15.855 tỷ đồng.

- Dự toán trình HĐND tỉnh: 15.855 tỷ đồng, bằng 104,7% so dự toán năm 2021, bao gồm:

2.1. Chi đầu tư phát triển: 3.499 tỷ đồng, bằng 95,04% so dự toán năm 2021, trong đó:

- + Chi từ nguồn vốn tập trung trong nước : 1.227 tỷ đồng.
- + Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất : 500 tỷ đồng.
- + Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết : 1.600 tỷ đồng.
- + Chi từ nguồn Bội chi ngân sách địa phương : 172 tỷ đồng.

2.2. Chi thường xuyên: 10.203 tỷ đồng, bằng 111,34% so dự toán 2021.

2.3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,2 tỷ đồng, bằng 100% dự toán 2021.

2.4. Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.875 tỷ đồng, bằng 92,72% so dự toán năm 2021.

2.5. Dự phòng ngân sách: 276 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2% tổng chi ngân sách địa phương (không bao gồm các khoản chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu).

### **III. Giải pháp điều hành dự toán thu, chi ngân sách năm 2022:**

#### **1. Về thu ngân sách nhà nước:**

- Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính và Nghị quyết HĐND tỉnh để triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, tổng hợp báo cáo kịp thời, đề xuất các giải pháp quản lý có hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, tập trung vào việc rà soát, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh (SXKD) của doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời tiếp tục tham mưu đề xuất các giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người nộp thuế khôi phục SXKD trong tình hình mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu bền vững cho NSNN. Đồng thời, qua đó có cơ sở đánh giá đúng khả năng phát sinh nguồn thu NSNN trên địa bàn phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành thu NSNN các cấp.

- Tập trung tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ cho người nộp thuế về các chính sách hỗ trợ của Nhà nước để toàn thể doanh nghiệp và người dân được tiếp cận các gói chính sách của Nhà nước, hiểu và thực hiện đúng chính sách, đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp và người dân. Đảm bảo các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cá nhân thực sự đi vào cuộc sống, giúp người nộp thuế phục hồi nhanh hoạt động SXKD sau dịch bệnh.

- Tổ chức thu theo Luật định, khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.



## **2. Về chi ngân sách địa phương:**

### **2.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Bố trí vốn đầu tư tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí thanh toán nợ, tạm ứng ngân sách, nâng chất lượng công tác quản lý, giám sát thi công, tăng cường công tác thanh tra trong và sau đầu tư.

- Chủ đầu tư các dự án thực hiện khối lượng trong phạm vi vốn được giao, đồng thời chịu trách nhiệm quản lý không để phát sinh nợ đọng khối lượng.

- Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thu tiền bán nền các cụm, tuyến dân cư vượt lũ để đảm bảo nguồn trả nợ vay đầu tư tôn nền cụm, tuyến dân cư vượt lũ cho Ngân hàng Phát triển đúng hạn.

### **2.2. Chi thường xuyên:**

- Các ngành, các cấp ngân sách tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được duyệt, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao; không đề xuất bổ sung dự toán khi chưa thực sự bức thiết và chưa sử dụng hết khoản kinh phí được duyệt. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

- Các cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương từ: thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn cải cách tiền lương lũy kế đến hết năm 2021 chuyển sang để thực hiện (bao gồm nguồn 70% tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương năm 2021 chưa sử dụng hết (nếu có)); sử dụng một phần nguồn thu được để lại của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ.

- Các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn thực hiện phân bổ và giao dự toán theo đúng thời gian quy định, đối với dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo không được thấp hơn chỉ tiêu HĐND, UBND tỉnh giao.

- Thực hiện nghiêm việc công khai dự toán và quyết toán hàng năm của từng cấp ngân sách, từng cơ quan, đơn vị, nhằm tăng cường quyền giám sát của nhân dân, cán bộ công chức trong đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, Thanh tra nhà nước trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

**\* Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê chuẩn:**

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương theo các Biểu số 01, 02, 03 và 04 đính kèm.

- Phân bổ ngân sách địa phương theo các Biểu số 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13 đính kèm.

- Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố theo Biểu số 14 đính kèm.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- TT. T.U, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở: TC, KH&ĐT;
- VP UBND tỉnh: CVP, Phòng TH;
- Lưu: HCTC, Phòng KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Phước**